

# LỰA CHỌN TEST ĐÁNH GIÁ SỨC MẠNH TỐC ĐỘ CHO NAM VẬN ĐỘNG VIÊN 15-17 TUỔI MÔN VÕ CỔ TRUYỀN – NỘI DUNG THI ĐẤU ĐỐI KHÁNG TẠI MỘT SỐ TỈNH, THÀNH, NGÀNH MIỀN BẮC VIỆT NAM

**NCS. Nguyễn Mạnh Đạt<sup>1</sup>**

**Tóm tắt:** Bằng các phương pháp phỏng vấn, phân tích tổng hợp, phương pháp kiểm định xác định tính thông báo và kiểm định độ tin cậy thông qua giá trị tương quan... nghiên cứu đã lựa chọn được hệ thống 16 test bảo đảm độ tin cậy và phù hợp để sử dụng kiểm tra đánh giá sức mạnh tốc độ cho nam vận động viên 15 - 17 tuổi môn Võ cổ truyền – nội dung thi đấu đối kháng gồm: Test tâm lý (02 test); Test thể lực (05 test); Test kỹ thuật (09 test).

**Từ khóa:** Test, sức mạnh tốc độ, nam vận động viên, 15 - 17 tuổi, Võ cổ truyền, thi đấu đối kháng...

**Abstract:** Through methods of interview, synthesis analysis, reliability testing, and validity testing via correlation values, the study selected a system of 16 tests ensuring reliability and suitability for assessing speed-strength in male athletes aged 15-17 participating in combat-oriented traditional martial arts. These tests include: Psychological tests (2 tests); Physical tests (5 tests); Technical tests (9 tests).

**Keywords:** Test, speed-strength, male athletes, 15-17 years old, traditional martial arts, combat.

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Võ cổ truyền (VCT) Việt Nam luôn đòi hỏi sự kết hợp giữa sức mạnh, tốc độ, kỹ thuật và khả năng tư duy kỹ chiến thuật. Đặc biệt ở nội dung thi đấu đối kháng, sức mạnh và tốc độ của vận động viên (VĐV) được xem là các yếu tố quan trọng góp phần quyết định đến thành tích thi đấu. Tuổi 15 đến 17, nam VĐV bước vào giai đoạn phát triển mạnh về thể chất và kỹ năng. Do đó, việc lựa chọn các test đánh giá sức mạnh tốc độ (SMTĐ) phù hợp là cần thiết. Đó sẽ là cơ sở khoa học để đánh giá thực trạng và tìm kiếm các bài tập điều chỉnh kịp thời và hiệu quả. Để đánh giá đúng mức khả năng của VĐV trong nhóm tuổi này, các test cần đảm bảo độ tin cậy, tính khả thi. Một số test phổ biến được lựa chọn dựa trên quá trình tham khảo các công trình nghiên cứu liên quan và khảo sát thực tiễn, nghiên cứu xác định, việc lựa chọn test đánh giá SMTĐ cho nam VĐV 15 - 17 tuổi môn VCT – nội dung thi đấu đối kháng phải phù hợp với lứa tuổi, không gây chấn thương. Hệ thống test bao gồm các test đánh giá SMTĐ và tâm lý, các test phản ánh chính xác năng lực của VĐV mà không quá khó về kỹ thuật thực hiện.

Việc lựa chọn test cần bảo đảm các nguyên tắc:

**Nguyên tắc 1:** Các bài test lựa chọn phải đánh giá toàn diện về SMTĐ, tâm lý, kỹ chiến thuật;

**Nguyên tắc 2:** Việc lựa chọn các test phải đảm bảo độ tin cậy và tính thông tin cần thiết của đối tượng nghiên cứu. Nói cách khác, việc thực hiện nguyên tắc này là việc lựa chọn các test để việc xác định được các nội dung về SMTĐ... Việc lựa chọn

các test này chính là xác định trình độ SMTĐ, các test được lựa chọn phải đánh giá được tổng hợp các năng lực SMTĐ về: Thể lực, kỹ - chiến thuật và tâm lý;

**Nguyên tắc 3:** Các test lựa chọn đạt tiêu chuẩn đánh giá cụ thể, có hình thức tổ chức đơn giản phù hợp điều kiện thực tiễn của công tác huấn luyện VCT.

Quá trình nghiên cứu sử dụng các phương pháp chủ yếu sau: Phỏng vấn, tọa đàm; Tham khảo tài liệu; Quan sát sự phạm; Kiểm tra sự phạm và toán học thống kê...

## 2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

### 2.1. Lựa chọn test đánh giá SMTĐ cho nam VĐV 15 - 17 tuổi môn VCT – nội dung thi đấu đối kháng

Để lựa chọn test đánh giá SMTĐ cho nam VĐV 15 - 17 tuổi môn VCT – nội dung thi đấu đối kháng, nghiên cứu căn cứ vào luật thi đấu VCT để chia các hạng các hạng cân như sau: 48 - 51kg; >51 - 54kg; >54 - 57kg; >57kg, thông qua tham khảo từ các công trình nghiên cứu và phỏng vấn trực tiếp và gián tiếp cũng như quan sát sự phạm, bước đầu đề xuất 39 test SMTĐ bao gồm: Nhóm test thể lực; Nhóm test kỹ thuật; Nhóm test tâm lý để phỏng vấn chuyên gia.

- Đối tượng phỏng vấn 100 chuyên gia, bao gồm: 20 chuyên gia (nhà khoa học và quản lý); 30 huấn luyện viên (huấn luyện viên VCT và một số huấn luyện viên các VCT); 50 VĐV võ cấp cao. Phỏng vấn được tiến hành theo 5 mức:

**Bảng 1. Kết quả phỏng vấn lựa chọn test đánh giá SMTĐ cho nam VĐV 15 - 17 tuổi môn VCT – nội dung thi đấu đối kháng tại một số Tỉnh, Thành, Ngành miền Bắc Việt Nam**

Nội dung	TT	Test SMTĐ	Các mức đánh giá					Tổng điểm	% điểm tối đa
			1	2	3	4	5		
			$m_i$	$m_i$	$m_i$	$m_i$	$m_i$		
Thể lực	Test 1	Chạy 20m xuất phát cao (s)	32	31	26	8	3	381	76.2
	Test 2	Chạy 30m tốc độ cao (s)	55	27	7	8	3	423	84.6
	Test 3	Lực kéo lưng (kg)	33	28	22	15	2	375	75
	Test 4	Bật xa tại chỗ (cm)	51	26	9	7	7	407	81.4
	Test 5	Nằm sấp chống đẩy 15s (lần)	52	31	5	7	5	418	83.6
	Test 6	Lực bóp tay thuận (KG)	51	25	8	7	9	402	80.4
	Test 7	Lực kéo lưng (kg)	16	21	33	16	14	309	61.8
	Test 8	Nhảy dây 15s (lần)	47	25	19	5	4	406	81.2
Kỹ thuật	Test 9	Đấm gió hai tay tại chỗ 15s (lần)	47	22	17	6	8	394	78.8
	Test 10	Đấm bao 2 tay 15s (lần)	39	32	15	8	6	390	78
	Test 11	Đấm thẳng tay sau 15s (lần)	8	12	35	35	10	273	54.6
	Test 12	Đấm thẳng tay trước+ tay sau 15s (lần)	51	26	12	5	6	411	82.2
	Test 13	Di chuyển đấm đích đường thẳng 15s (lần)	32	33	17	12	6	373	74.6
	Test 14	Đá vòng cầu chân trước tại chỗ 15s (lần)	12	15	25	37	11	280	56
	Test 15	Đá vòng cầu chân sau tại chỗ 30s (lần)	11	15	22	33	19	266	53.2
	Test 16	Đá tổng trước tại chỗ vào đích 15s (lần)	9	15	28	31	17	268	53.6
	Test 17	Đá tổng ngang tại chỗ vào đích 15s (lần)	8	11	18	25	38	226	45.2
	Test 18	Đá vòng cầu hai chân liên tục 30s (lần)	52	28	8	7	5	415	83
	Test 19	Đá vòng cầu di chuyển trái phải 15s (lần)	12	15	23	26	24	265	53
	Test 20	Đá tổng ngang hai đích đối diện 3m 20s (lần)	50	31	9	5	5	416	83.2
	Test 21	Thực hiện tổ hợp tay trái đấm vòng cầu + tay phải đấm thẳng 15s (lần)	9	12	17	22	40	228	45.6
	Test 22	Thực hiện tổ hợp vĩa trái, đấm thẳng tay sau, đá vòng cầu phải cao 15s (lần)	52	20	15	7	6	405	81
	Test 23	Đấm thẳng tay trước, đấm thẳng tay sau + đá vòng cầu chân sau 30s (lần)	53	19	17	5	6	408	81.6
	Test 24	Tổ hợp 3 đòn tay phối hợp tự chọn 10 lần (s)	12	11	22	31	24	256	51.2
	Test 25	Đấm tay thẳng phải kết hợp với đấm vòng trái vào bao liên tục 30s (lần)	8	15	21	34	22	253	50.6
	Test 26	Đá ngang trái liên tục vào bao 15s (lần)	7	12	21	27	33	233	46.6
	Test 27	Đá vòng cầu trái liên tục vào bao 15s (lần)	52	22	16	8	2	414	82.8
	Test 28	Đá vòng cầu phải liên tục 15s (lần)	51	22	18	7	2	413	82.6
	Test 29	Đấm thẳng phải kết hợp với đá vòng cầu trái liên tục vào bao 15s (lần)	15	27	15	27	16	298	59.6
	Test 30	Đấm vòng trái kết hợp với đá vòng cầu trái liên tục vào bao 15s (lần)	9	12	18	25	36	233	46.6
Tâm lý	Test 31	S1 Phát hiện mục tiêu mức 1	11	17	25	31	16	276	55.2
	Test 32	S2 Phát hiện mục tiêu mức 2	12	15	25	37	11	280	56
	Test 33	S4 Phát hiện mục tiêu mức 4	11	15	22	33	19	266	53.2
	Test 34	S5 Phát hiện mục tiêu mức 5	33	28	22	15	2	375	75
	Test 35	Test thời gian phản ứng (mini giây)	52	20	15	7	6	405	81
	Test 36	Phản ứng đơn giản với 1 tín hiệu âm thanh	11	15	22	33	19	266	53.2
	Test 37	Phối hợp phản ứng với nhiều tín hiệu	9	15	28	31	17	268	53.6
	Test 38	Phản ứng với tổ hợp tín hiệu	9	15	28	31	17	268	53.6
	Test 39	Tốc độ luân chuyển chú ý (mini giây)	55	27	7	8	3	423	84.6

- *Mức 1: Rất đồng ý (5 điểm)*
- *Mức 2: Đồng ý (4 điểm)*
- *Mức 3: Bình thường (3 điểm)*
- *Mức 4: Không đồng ý (2 điểm)*
- *Mức 5: Rất không đồng ý (1 điểm)*

Các test có tổng điểm  $\geq 75\%$  điểm tối đa sẽ được lựa chọn ( $100 \times 5 = 500$  là điểm tối đa).

Qua bảng 1 cho thấy: Trong tổng số 08 test thể lực, có 07 test đạt  $\geq 75\%$  điểm tối đa; Trong tổng số 20 test kỹ thuật, có 10 test đạt  $\geq 75\%$  điểm tối đa; Trong tổng số 09 test tâm lý được lựa chọn phỏng

vấn, có 03 test đạt tổng điểm  $\geq 75\%$  điểm tối đa.

Qua bảng 1 cho thấy: lựa chọn được 20 test đạt tổng điểm  $>75\%$  điểm tối đa.

## 2.2. Xác định tính thông báo và độ tin cậy của test đánh giá sức mạnh tốc độ cho nam VĐV VCT đã được lựa chọn qua kết quả phỏng vấn

### 2.2.1. Xác định tính thông báo của các test đánh giá SMTĐ cho nam VĐV 15 - 17 tuổi môn VCT – nội dung thi đấu đối kháng

Nghiên cứu tiến hành xác định tính thông báo của test bằng phương pháp tính hệ số tương quan

**Bảng 2. Xác định tính thông báo của các test cho nam VĐV 15 - 17 tuổi môn VCT – nội dung thi đấu đối kháng (n=72).**

TT	Test SMTĐ	Giá trị tương quan giữa kết quả test và thành tích							
		48-51kg (n=18)		48-51kg (n=18)		48-51kg (n=18)		48-51kg (n=18)	
		r	p	r	p	r	p	r	p
<b>Test thể lực</b>									
1	Chạy 20m xuất phát cao (s)	0.415	<0.05	0.542	<0.05	0.537	<0.05	0.541	<0.05
2	Chạy 30m tốc độ cao (s)	0.745	<0.05	0.762	<0.05	0.806	>0.05	0.815	<0.05
3	Lực kéo lưng (kg)	0.505	>0.05	0.534	>0.05	0.513	>0.05	0.491	>0.05
4	Bật xa tại chỗ (cm)	0.715	<0.05	0.742	<0.05	0.737	<0.05	0.741	<0.05
5	Nằm sấp chống đẩy 15s (lần)	0.726	<0.05	0.721	<0.05	0.729	<0.05	0.753	<0.05
6	Lực bóp tay thuận (kg)	0.750	<0.05	0.764	<0.05	0.743	<0.05	0.748	<0.05
7	Nhảy dây 15s (lần)	0.791	<0.05	0.783	<0.05	0.767	<0.05	0.768	<0.05
<b>Test kỹ thuật</b>									
6	Đấm gió 2 tay tại chỗ 15s (lần)	0.703	<0.05	0.753	<0.05	0.742	<0.05	0.752	<0.05
7	Đấm bao 2 tay 15s (lần)	0.847	<0.05	0.821	<0.05	0.853	<0.05	0.821	<0.05
8	Đấm thẳng tay trước, tay sau 15s (lần)	0.791	<0.05	0.783	<0.05	0.767	<0.05	0.768	<0.05
9	Di chuyển đấm đích thẳng 15s (lần)	0.652	<0.05	0.678	<0.05	0.795	<0.05	0.769	<0.05
10	Đá vòng cầu hai chân liên tục 30s (lần)	0.692	<0.05	0.703	<0.05	0.687	<0.05	0.732	<0.05
11	Đá tổng ngang hai đích đối diện 3m 20s (lần)	0.836	<0.05	0.794	<0.05	0.763	<0.05	0.861	<0.05
12	Thực hiện tổ hợp via trái, đấm thẳng tay sau, đá vòng cầu phải cao 15s (lần)	0.892	<0.05	0.878	<0.05	0.895	<0.05	0.869	<0.05
13	Đấm thẳng tay trước, đấm thẳng tay sau, đá vòng cầu chân sau 30s (lần)	0.703	<0.05	0.753	<0.05	0.742	<0.05	0.752	<0.05
14	Đá vòng cầu trái liên tục vào bao 15s (lần)	0.847	<0.05	0.821	<0.05	0.853	<0.05	0.821	<0.05
15	Đá vòng cầu phải liên tục vào bao 15s (lần)	0.791	<0.05	0.783	<0.05	0.767	<0.05	0.768	<0.05
<b>Test tâm lý</b>									
16	Phát hiện mục tiêu mức 5	0.505	>0.05	0.436	>0.05	0.513	>0.05	0.475	>0.05
17	Test thời gian phản ứng (ms)	0.835	<0.05	0.837	<0.05	0.846	<0.05	0.864	<0.05
18	Tốc độ luân chuyển chú ý (ms)	0.843	<0.05	0.848	<0.05	0.851	<0.05	0.875	<0.05

thứ bậc trong mối quan hệ giữa kết quả kiểm định đo lường của test với thành tích thi đấu vòng tròn một lượt tính điểm cho nam VĐV VCT, tuổi 15 đến 17, các hạng cân: 48 - 51kg; >51 – 54kg; >54 – 57kg; >57kg tại một số tỉnh, thành, ngành phía Bắc Việt Nam. Kết quả được trình bày tại bảng 2.

Qua bảng 2 cho thấy: Sau khi xác định tính thông báo, hệ thống các test được lựa chọn cho thấy đều có mối tương quan chặt với thành tích thi đấu của nam VĐV tuổi 15 - 17, ở các hạng cân 48 - 51kg; – 54kg; >54 – 57kg; >57kg, nội dung thi đấu đối kháng đang tập luyện và thi đấu tại một số tỉnh, thành, ngành phía Bắc Việt Nam (Bộ Công An; Hưng Yên; Nam Định). Đã lựa chọn được 16 test đạt giá trị thông báo từ  $0,892 \leq r \leq 0,6$  thoả mãn yêu cầu của phép đo

lượng độ tin cậy, với  $r \geq 0.6$ .

**2.2.2. Xác định độ tin cậy qua hệ số tương quan của từng đơn vị test bằng phương pháp lặp lại**

Nghiên cứu tiến hành xác định độ tin cậy của 16 test bằng phương pháp test lặp lại – retest trong điều kiện quy trình, quy phạm kiểm tra như nhau. Kết quả trình bày tại bảng 3.

Qua bảng 3 cho thấy: 16 test qua 02 lần kiểm định đảm bảo độ tin cậy qua 02 lần kiểm định đạt giá trị  $0.82 \leq r \leq 0.99$  thoả mãn yêu cầu của phép đo lường (độ tin cậy, với  $r \geq 0,8$ ). Như vậy, 16 test này đã được kiểm định độ tin cậy cần thiết.

**2.2.3. Xác định các test bằng phương pháp kiểm định Cronbach'Alpha**

Nghiên cứu tiến hành kiểm định Cronbach'Alpha

**Bảng 3. Xác định độ tin cậy của các test cho nam VĐV 15 - 17 tuổi môn VCT nội dung thi đấu đối kháng (n=72).**

TT	Test SMTĐ	Giá trị tương quan lặp lại - retest							
		48-51kg (n=18)		>51-54kg (n=18)		>54-57kg (n=18)		>57kg (n=18)	
		r	p	r	p	r	p	r	p
<b>Test thể lực</b>									
1	Chạy 30m tốc độ cao (s)	0.88	<0.05	0.93	<0.05	0.89	>0.05	0.94	<0.05
2	Bật xa tại chỗ (cm)	0.91	<0.05	0.98	<0.05	0.99	<0.05	0.93	<0.05
3	Nằm sấp chống đẩy 15s (lần)	0.90	<0.05	0.97	<0.05	0.90	<0.05	0.92	<0.05
4	Lực bóp tay thuận (KG)	0.90	<0.05	0.82	<0.05	0.80	<0.05	0.85	<0.05
5	Nhảy dây 15s (lần)	0.84	<0.05	0.87	<0.05	0.87	<0.05	0.88	
<b>Test kỹ thuật</b>									
6	Đấm gió hai tay tại chỗ 15s (lần)	0.86	<0.05	0.98	<0.05	0.92	<0.05	0.81	<0.05
7	Đấm bao 2 tay 15s (lần)	0.94	<0.05	0.96	<0.05	0.93	<0.05	0.94	<0.05
8	Đấm thẳng tay trước, tay sau 15s (lần)	0.88	<0.05	0.87	<0.05	0.79	<0.05	0.96	<0.05
9	Đá vòng cầu hai chân liên tục 30s (lần)	0.96	<0.05	0.82	<0.05	0.96	<0.05	0.91	<0.05
10	Đá tổng ngang hai đích đối diện 3m 20s (lần)	0.93	<0.05	0.94	<0.05	0.85	<0.05	0.94	<0.05
11	Thực hiện tổ hợp via trái, đấm thẳng tay sau, đá vòng cầu phải cao 15s (lần)	0.82	<0.05	0.85	<0.05	0.83	<0.05	0.81	<0.05
12	Đấm thẳng tay trước, đấm thẳng tay sau, đá vòng cầu chân sau 30s (lần)	0.87	<0.05	0.86	<0.05	0.95	<0.05	0.86	<0.05
13	Đá vòng cầu trái liên tục vào bao 15s (lần)	0.90	<0.05	0.82	<0.05	0.91	<0.05	0.95	<0.05
14	Đá vòng cầu phải liên tục vào bao 15s (lần)	0.91	<0.05	0.90	<0.05	0.91	<0.05	0.91	<0.05
<b>Test tâm lý</b>									
15	Test thời gian phản ứng (ms)	0.97	<0.05	0.94	<0.05	0.97	<0.05	0.97	<0.05
16	Tốc độ luân chuyển chú ý (ms)	0.96	<0.05	0.98	<0.05	0.97	<0.05	0.97	<0.05

Bảng 4. Kết quả kiểm định độ tin cậy các test bằng phương pháp Cronbach'Alpha

ANOVA	Giá trị Cronbach' Alpha						
	SS	df	MS	F	P-value	F crit	
Source of Variation							
Rows	2467689	5	493537.9	2460.928	8.1E-99	2.310225	0.999594
Columns	3172.3	15	166.9632	0.832529	0.66385	1.69707	
Error	19052.2	95	200.5495				
Total	2489914	119					

nhằm xác định các test đạt độ tin cậy. Nếu Cronbach'Alpha phát hiện test gây lỗi hệ thống thì nghiên cứu sẽ loại bỏ test gây lỗi để xác định độ tin cậy hệ thống. Kết quả kiểm định Cronbach'Alpha. Kết quả được trình bày tại bảng 4.

Qua bảng 4 cho thấy: Kết quả kiểm định Cronbach'Alpha lần 1 không phát hiện test gây lỗi hệ thống, đồng thời cho thấy giá trị kiểm định rất tin cậy (0.99). Vì giá trị kiểm định Cronbach'Alpha lần 1 đạt độ tin cậy, nghiên cứu không kiểm định Cronbach'Alpha lần 2.

### 3. KẾT LUẬN

Thông qua nghiên cứu đã lựa chọn được 16 test bảo đảm tính thông báo và độ tin cậy để đánh giá trình độ SMTĐ cho nam VĐV 15 - 17 tuổi môn VCT – nội dung thi đấu đối kháng gồm:

#### Nhóm test thể lực: 5 test

- Test 1. Chạy 30m tốc độ cao (s)
- Test 2. Bật xa tại chỗ (cm)
- Test 3. Nằm sấp chống đẩy 15s (lần)
- Test 4. Lực bóp tay thuận (kg)
- Test 5. Nhảy dây 15s (lần)

#### Nhóm test kỹ thuật: 9 test

- Test 1. Đấm gió hai tay tại chỗ 15s (lần)
- Test 2. Đấm bao 2 tay 15s (lần)
- Test 3. Đấm thẳng tay trước+ tay sau 15s (lần)
- Test 4. Đá vòng cầu hai chân liên tục 30s (lần)
- Test 5. Đá tổng ngang hai đích đối diện 3m 20s (lần)
- Test 6. Tổ hợp vĩa trái, đấm thẳng tay sau, đá vòng cầu phải cao 15s (lần)
- Test 7. Đấm thẳng tay trước + đấm thẳng tay sau, đá vòng cầu chân sau 30s (lần)
- Test 8. Đá vòng cầu trái liên tục vào bao 15s (lần)
- Test 9. Đá vòng cầu phải liên tục vào bao

15s (lần)

#### Nhóm test tâm lý: 2 test

- Test 1. Test phản ứng cơ thể T.K.K. 1264 (ms)
- Test 2. Chú ý có lựa chọn (ms)

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Aleco B (1996), “Huấn luyện sức mạnh của Kevin Yan”, Thông tin khoa học kỹ thuật TĐTT, Dịch: Huy Tường, (3), tr. 24 - 30.
2. Dương Nghiệp Chí (1983), *Đo lường thể thao*, Nxb TĐTT, Hà Nội.
3. Nguyễn Mạnh Đức (2010), *Nghiên cứu xác định chương trình huấn luyện ban đầu cho VĐV WuShu Sanshou lứa tuổi 12 – 14 tỉnh Tuyên Quang*, Luận văn Thạc sĩ Giáo dục học, trường đại học TĐTT Bắc Ninh.
4. Trần Tuấn Hiếu, Nguyễn Đương Bắc (2002), *Giáo trình Karatedo*, Nxb TĐTT, Hà Nội.
5. Nguyễn Danh Nam (2016), *Nghiên cứu xây dựng tiêu chuẩn đánh giá trình độ thể lực của nam vận động viên Võ cổ truyền trẻ thành phố Hà Nội lứa tuổi 14 -15*, trường Đại học TĐTT Bắc Ninh.
6. Nguyễn Ngọc Sơn (2014), *Nghiên cứu tác dụng của võ cổ truyền bình định nhằm duy trì sức khỏe người cao tuổi*, Luận văn tiến sĩ KHGD, Viện KHTĐTT
7. Tổng cục Thể dục thể thao (2022), *Luật thi đấu Võ cổ truyền*, Nxb TĐTT, Hà Nội.

**Nguồn bài báo:** Bài báo trích từ kết quả luận án tiến sĩ, tên luận văn: ““Nghiên cứu hệ thống bài tập phát triển SMTĐ cho nam VĐV 15 - 17 tuổi môn VCT – nội dung thi đấu đối kháng tại một số Tỉnh, Thành, Ngành miền Bắc Việt Nam”, luận án dự kiến bảo vệ tại trường ĐH Sư phạm TĐTT Hà Nội năm 2025.

**Ngày nhận bài: 12/6/2024; Ngày duyệt đăng: 20/9/2024.**